TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **46**/2021/QĐST-VDS	*Buôn Ma Thuột, ngày 22 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

"V/v: Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Lê Đình Thanh

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Văn Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: Ông Y Lương Byă – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 39/2021/TLST-VDS ngày 22/10/2021, theo Quyết định mở phiên họp số 78/2021/QĐST-VDS ngày 23/11/2021 và Thông báo chuyển lịch mở phiên họp số 06 /TB-TA ngày 29/11/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Tạ Đ, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tạ Thị Mỹ H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu ông Tạ Đ trình bày:

Ông Tạ Đ có người con ruột tên là Tạ Thị Mỹ H, sinh năm 2000 là con chung của ông Tạ Đ và bà Lê Thị L, sinh năm 1953. Từ khi sinh ra chị H có biểu hiện bị bệnh bẩm sinh không làm chủ được hành vi, cụ thể có những biểu hiện như không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, không thể tự chăm sóc cho bản thân được, mọi công việc sinh hoạt hàng ngày ông Đ và gia đình đều phải trợ giúp, gia đình đã đưa chị H đi chữa bệnh ở nhiều nơi nhưng bệnh tình vẫn không thuyên giảm, ngày càng nặng, trầm trọng thêm. Hiện nay chị H đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hằng tháng tại xã H, thành phố B.

Vậy, để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho chị H, ông Tạ Đ yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị H bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu có ý kiến:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, lời khai của người yêu cầu và qua kết quả giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Chị Tạ Thị Mỹ H; Giới tính: Nữ; Địa chỉ: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD10) hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Như vậy, việc ông Tạ Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Tạ Thị Mỹ H mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi dân sự là có căn cứ cần chấp nhận.

Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Chấp nhận đơn của người yêu cầu ông Tạ Đ:

Tuyên bố chị Tạ Thị Mỹ H là người mất năng lực hành vi dân sự.

Người yêu cầu thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án nên được miễn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Tạ Đ yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị Tạ Thị Mỹ H mất năng lực hành vi dân sự, đây là việc dân sự *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"*. Người yêu cầu cư trú tại Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Ông Tạ Đ yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị Tạ Thị Mỹ H là người mất năng lực hành vi dân sự và có đơn đề nghị Tòa án trưng cầu giám định sức khỏe, bệnh tật và năng lực hành vi dân sự đối với chị Tạ Thị Mỹ H. Ngày 16/11/2021 Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 19/2021/QĐ-TA trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên tiến hành giám định sức khỏe, bệnh tật và năng lực hành vi dân sự của chị Tạ Thị Mỹ H. Ngày 17 tháng 11 năm 2021, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 190/KLGĐ kết luận:

- Về y học: Hiện tại đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên: Xét thấy việc ông Tạ Đ yêu cầu tuyên bố chị Tạ Thị Mỹ H là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3]. Về tiền chi phí giám định và lệ phí:

Về tiền chi phí giám định: Ông Tạ Đ đã nộp trực tiếp cho cơ quan giám định nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Về lệ phí: Ông Tạ Đ thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Tạ Đ.

Tuyên bố: Chị Tạ Thị Mỹ H, sinh năm 2000 là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn tiền lệ phí việc dân sự cho ông Tạ Đ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp, có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT;
- Chi cục THA DS TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Lê Đình Thanh